TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP.HCM KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

Học kỳ: 2 Năm học: 2019-2020 Ngày thi: 29/7/2020 - Giờ thi: 7h00

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN MÔN: AN TOÀN BẢO MẬT THÔNG TIN

(số câu trong đề thi: 50) Thời gian làm bài: 60 phút

Mã đề: 792

Họ và tên:	MSSV:
------------	-------

NỘI DUNG ĐỀ THI

(Mỗi câu trả lời đúng được 0.2đ)

Câu 1.

Thiết bị nào lưu giữ thông tin về các đích đến trong mạng?

- a Hub
- b. Modem
- c. Firewall
- d. Router

Câu 2.

Đặc điểm của các script kiddie là

- a. Quản lý lưu lượng các thông điệp email của các user trong mạng
- b. Cung cấp các dịch vụ trên hệ thống mạng
- c. Chay các script
- d. Bẻ khóa máy tính để phá hoại

Câu 3

Người được thuê để bẻ khóa máy tính với mục đích đánh cắp thông tin là ai?

- a. Hacker
- b. Spy
- c. Script kiddie
- d. Cả ba câu trên đều sai

Câu 4.

Mã hóa thay thế là phương pháp

- a. Chuyển đổi hoặc trôn lẫn các chữ cái theo một cách nhất định
- b. Thay đổi một ký tự hoặc biểu tượng thành một ký tự khác
- c. Sử dụng thông điệp dưới dạng hình ảnh, bài báo, danh sách mua hàng, bì thư, hoặc thông điệp ẩn
- d. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 5.

Loại tấn công nào mà kẻ tấn công sẽ đặt một hệ thống máy tính giữa bên nhận và bên gửi để đánh cắp thông tin?

- a. Nghe lén (Eavesdropping)
- b. Đánh cắp (Snooping)
- c. Đánh chặn (Interception)
- d. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 6.

Một hoặc nhiều cập nhật sửa chữa hệ thống được đóng vào một tập tin gọi là?

- a. hotfix
- b. patch
- c. service pack
- d. cài đặt hệ thống

Câu 7.

Để kiểm tra các mã độc hại trong email, ta sử dụng phần mềm nào sau đây?

- a. Window Update
- b. Antivirus
- c. IDS
- d. Firewall

Câu 8.

Chon phát biểu sai:

- a. Giao thức HTTP sử dụng port 80, giao thức HTTPS sử dụng port 443
- b. Giao thức HTTPS là giao thức có tính bảo mật
- c. Trong giao thức HTTPS, dữ liệu truyền nhận luôn được mã hóa
- d. Trang đăng nhập của các ngân hàng thường sử dụng giao thức HTTP

Câu 9.

Để xem xung quanh có các mạng wifi nào ta dùng

- a. airmon-ng
- b. aircrack-ng
- c. airodump-ng
- d. aireplay-ng

Câu 10.

NAT là từ viết tắt của từ nào sau đây?

- a. Network Access Tunnel
- b. Network Access Transaction
- c. Network Address Translation
- d. Network Address Transaction

Câu 11.

Hệ thống được thiết kế với ý định cho kẻ tấn công phá vỡ được gọi là gì?

- a. Honey spot
- b. Honeybucket
- c. Decoy
- d. Spoofing

Câu 12.

Nhóm thành viên nào được sử dụng để quản lý truy cập mạng?

- a. Nhóm an ninh
- b. Nhóm truy xuất 1 lần
- c. Nhóm chia sẻ tài nguyên
- d. Nhóm AD

Câu 13.

Mối nguy hiểm vật lý đối với một trung tâm dữ liệu có thể là yếu tố nào sau đây?

- a. Hỏa hoan
- b. Nước và độ ẩm
- c. Con người
- d. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 14.

Trong bảo mật thông tin, chúng ta có nhiều tầng?

- a. 1
- b. 2
- c. 3
- d. 4

Câu 15.

Phương pháp xác thực nào sau đây sử dụng nhiều hơn một quy trình xác thực cho một lần đăng nhập?

a. Multi-factor